

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST- KDTM ngày 15/10/2020

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: Số ... L, quận H, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ngô Văn L.

Bị đơn: Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ....

Địa chỉ: Số ..., X, phường P, quận H, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí T – Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ...

Địa chỉ: Số ....., X, phường P, quận H, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí T – Giám đốc.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... xác nhận có ký hợp đồng tín dụng số 1445/2017/HĐTD/TTBMB3/01 ngày 4/12/2017; hợp đồng tín dụng số

813/2018/HĐTD/TTBMB3/01 ngày 13/7/2018 và hợp đồng tín dụng số 814/2014/HĐTD/TTBMB4/01 ngày 19/7/2018 với Ngân hàng TMCP T

Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... xác nhận tạm tính đến ngày 2/11/2020, Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ..... còn nợ Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là: 3.511.951.344 đồng trong đó nợ gốc là 2.730.705.899 đồng; lãi là 781.245.445 đồng; cụ thể như sau:

+ Hợp đồng tín dụng số 1445/2017/HĐTD/TTBMB3/01 ngày 4/12/2017 Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... còn nợ Ngân hàng TMCP T 1.519.491.477 đồng trong đó tiền nợ gốc 1.247.430.548 đồng; tiền lãi trong hạn là 191.687.420 đồng; lãi quá hạn là 53.661.719 đồng; phạt: 26.711.790 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số 813/2018/HĐTD/TTBMB3/01 ngày 13/7/2018 Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... còn nợ Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 383.184.293 đồng trong đó tiền nợ gốc 283.562.503 đồng; tiền lãi trong hạn là 66.023.296 đồng; lãi quá hạn là 28.296.512 đồng; phạt: 5.301.982 đồng

+ Hợp đồng tín dụng số 814/2014/HĐTD/TTBMB4/01 ngày 19/7/2018 Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ..... còn nợ Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 1.609.275.574 đồng trong đó tiền nợ gốc 1.199.712.848 đồng; tiền lãi trong hạn là 802.732 đồng; lãi quá hạn là 408.636.835 đồng; phạt 123.159 đồng.

Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... cam kết thanh toán trả nợ Ngân hàng TMCP T theo lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- + Ngày 3/12/2020 trả 30.000.000 đồng tiền nợ gốc;
- + Ngày 3/01/2021 trả 30.000.000 đồng tiền nợ gốc;
- + Ngày 01/3/2021 trả nốt tiền nợ gốc và lãi còn lại.

Số tiền Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ... trả Ngân hàng TMCP T được ưu tiên trừ vào tiền nợ gốc trước.

Kể từ ngày 03/11/2020 Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

Trường hợp Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản là xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, số loại GLC300 màu đen, số khung 4KX9HV003265, số máy 492031131473; biển kiểm soát ....; giấy chứng nhận đăng ký xe số ..... do Phòng cảnh sát giao thông công an thành phố H. cấp ngày .... tại hợp đồng thế chấp số .... ngày .... và bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số ..... ngày ..... để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, số loại GLC300 màu đen, số khung 4KX9HV003265, số máy 492031131473; biển kiểm soát ....; giấy chứng nhận đăng ký xe số ..... do Phòng cảnh sát giao thông công an

thành phố Hà Nội cấp ngày .... tại hợp đồng thế chấp số .... ngày .... và bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số ... ngày .... để đảm bảo việc thi hành án

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng .... vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP T.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm thừa thì phải trả lại cho chủ tài sản.

- Về án phí: Công ty TNHH thương mại và phát triển xây dựng ..... tự nguyện nộp cả tiền án phí là 51.119.514 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP T số tiền 45.736.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số .... ngày ..... tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA DS quận Hà Đông;
- Các đ-ơng sự
- L- u hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

***Nguyễn Thị Kiểm***